| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÁNH LINH**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **21**/2019/HS-ST
Ngày: 11 - 7- 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Yến.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Dương Thế Hà.

2. Bà Huỳnh Thị Yến.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Hồng Ngọc Tú - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Hữu Lý - Kiểm sát viên.

**N**gày 11 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2019/TLST-HS, ngày 27 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST- HS, ngày 27 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Phan Thị V**, sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Thuận; địa chỉ: Thôn 4, xã H, huyện Tánh Linh , tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan T, sinh năm 1962 và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1963; chồng tên là Nguyễn Đình Q (đã ly hôn); con có 01 người con, sinh năm 2017; tiền án; tiền sự: Không.

Bị có đang được tại ngoại: Có mặt.

**Người bị hại:**

- Chị Lê Thị C, sinh năm 1981; Anh Hoàng Nhất L, sinh năm: 1978; cùng địa chỉ: Thôn 3, xã B, huyện Tánh linh, tỉnh Bình Thuận: Vắng mặt.

***Người làm chứng:***

1. Phạm Thị D, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn 3, xã B, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Vắng mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 3, xã B, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Vắng mặt.

3. Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 3, xã B, huyện Tánh Linh,

tỉnh Bình Thuận: Vắng mặt.

## NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14h30, ngày 11/3/2019 Lê Thị C bỏ trong túi áo khoát số tiền 17.900.000đ, rồi đi đến xưởng may Dương T ở thôn 3, xã B để may đồ. Khi đến nơi, chị C cởi áo khoát vắt trên ghế. Đến khoảng 17h30 cùng ngày, Phan Thị V phát hiện tiền trong túi áo khoát của chị C, nên lén lút lấy trộm. Phan Thị V cầm tiền trong lòng bàn tay và dùng vải che lại đi đến bàn may của V. Phan Thị V cất tiền vào túi quần bên phải rồi tiếp tục ngồi may đồ. Đến khoảng 18h10 cùng ngày, chị C phát hiện tiền bị mất. Lúc này, V sợ bị phát hiện nên xin phép chủ xưởng may đi về nhà ở thôn 4, xã H, huyện Tánh Linh. Đến khoảng 1h ngày 13/3/2019, Phan Thị V lo sợ và thấy hối hận vì đã lấy tiền của chị C, nên bỏ tiền vào bịch nylon rồi điều khiển xe mô tô đi đến nhà chị C đặt bịch tiền trước hiên nhà. Đến khoảng 1h30 cùng ngày, do lo sợ chị C không nhận được tiền nên V chạy xe đến nhà chị C và thừa nhận hành vi lấy trộm tiền của chị C.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT – VKSND – TL, ngày 27/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố bị cáo Phan Thị V về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi ,bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo Phan Thị V là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Thị V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị xem xét áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Thị V: Từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Phan Thị V không có ý kiến tranh luận.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên.

Tại phiên tòa, người bị hại Lê Thị C vắng mặt (đã có đơn xin xét xử vắng mặt); anh Hoàng Nhất L; người làm chứng Phạm Thị D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị H vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị V và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh không đề nghị Hội đồng xét xử hoãn

phiên tòa vì vắng mặt người bị hại, người làm chứng. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại Hoàng Nhất Linh; người làm chứng Phạm Thị D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị H là phù hợp.

[2] Về hành vi của bị cáo Phan Thị V:

Vào khoảng 17h30, ngày 11/3/2019 Phan Thị V phát hiện trong túi áo khoát của chị Lê Thị C để trên ghế trong xưởng may Dương T ở thôn 3, xã B, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận có tiền thì Phan Thị V nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng khi chị Lê Thị C sơ hở, không để ý đến thì Phan Thị V lén lút cầm áo khoát của chị C lên và dùng tay lấy trộm tiền của chị C. Khi chị Lê Thị C phát hiện tiền bị mất thì Phan Thị V sợ bị phát hiện nên đã xin chủ xưởng may nghỉ đi về nhà. Đến khoảng 1h, ngày 13/3/2019 Phan Thị V thấy hối hận nên đem tiền bỏ vào bịch ny lon đến nhà chị C đặt trước hiên nhà. Thế nhưng, do lo sợ chị C không nhận được tiền nên Phan Thị V đi đến nhà chị C thừa nhận hành vi lấy trộm tiền.

Sau đó, vợ chồng chị Lê Thị C, anh Hoàng Nhất Linh trình báo công an xã B và tiến hành kiểm tra xác định số tiền trong bịch nylon mà Phan Thị V để tại nhà chị C là 17.400.000đ.

Xét thấy: Bị cáo Phan Thị V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Thế nhưng, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 17.400.000đ của vợ chồng chị Lê Thị C, anh Hoàng Nhất Linh. Cho nên, bị cáo Phan Thị V đã phạm tội "Trộm cắp tài sản"quy định khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Phan Thị V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện khắc phục thiệt cho người bị hại. Người bị hại Lê Thị C xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp.

Xét thấy: Bị cáo Phan Thị V phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị cáo có nơi cư trú cư trú rõ ràng, ổn định; có quá trình nhân thân tốt; Bị cáo đang là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng một người con sinh năm 2017. Gia đình bị cáo có điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo; giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo,

giáo dục bị cáo trở thành người tốt sống cho xã hội là phù hợp với quy định tại Điều 36 BLHS.

Bị cáo Phan Thị V làm nghề may nhưng không có thu nhập ổn định, do đó cần miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lê Thị C, anh Hoàng Nhất L không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[5] Về án phí: Cần buộc bị cáo Phan Thị V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

**Về tội danh:**

**Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**Tuyên bố:** Bị cáo Phan Thị V phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

**Về hình phạt:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**Xử phạt**: Bị cáo Phan Thị V: 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo Phan Thị V nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phan Thị V.

Giao bị cáo Phan Thị V cho UBND xã H, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận để giám sát, giáo dục.

**Về án phí**:

Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Bị cáo Phan Thị V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, sung công quỹ Nhà nước.

**Về quyền kháng cáo**:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/7/2019). Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết (đã giải thích).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**
+ Cấp theo Điều 262 BLTTHS:
- Bị cáo; Người bị hại;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT C.A huyện;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện;
- Nhà tạm giữ - CA huyện;
- UBND xã H (Thay T/B) ;
- Sở TP T. Bình Thuận;
- C.C T.H.A DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

**Nguyễn Thị Yến**